

Số: 84 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 105/TTr-STC ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện

Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân được quy định thẩm quyền thực hiện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc, thiết bị, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quy định tại Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định có liên quan.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản, công trình xây dựng chịu trách nhiệm đảm bảo các quy định của pháp luật khi đề xuất nhiệm vụ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Hướng dẫn việc triển khai thực hiện công tác phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo hướng dẫn ban hành kèm theo quyết định này.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện trường hợp có phát sinh, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị kịp thời ghi nhận và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Minh Dũng



HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân tỉnh Đồng Nai Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 84./QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

I. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và Điều 3 Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai

1. Đối với nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc (bao gồm cả cơ quan, đơn vị của Đảng cấp tỉnh) sử dụng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND.

a) Đối với cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp 1):

Căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn; căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; quy định pháp luật của ngành, lĩnh vực có

liên quan: các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng và quản lý tài sản chịu trách nhiệm lập đề xuất nhiệm vụ và dự toán kinh phí; đồng thời gửi Sở Tài chính lấy ý kiến về khả năng cân đối ngân sách để bố trí cho nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị.

Trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính về khả năng cân đối ngân sách, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về các nội dung đề xuất và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí (Mẫu quyết định phê duyệt nhiệm vụ theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 138/2024/NĐ-CP).

b) Đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp 1):

Căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn; căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg; căn cứ quy định pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan: các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng và quản lý tài sản chịu trách nhiệm lập đề xuất nhiệm vụ và dự toán kinh phí gửi cơ quan, đơn vị cấp trên (đơn vị dự toán cấp 1) rà soát, tổng hợp, gửi Sở Tài chính lấy ý kiến về khả năng cân đối ngân sách để bố trí cho nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị.

Trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính về khả năng cân đối ngân sách, cơ quan, đơn vị cấp trên (đơn vị dự toán cấp I) chịu trách nhiệm về các nội dung đề xuất và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện của các đơn vị trực thuộc (Mẫu quyết định phê duyệt nhiệm vụ theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 138/2024/NĐ-CP).

2. Đối với nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị cấp huyện, thành phố (gọi tắt là cấp huyện) và cấp xã, phường, thị trấn (gọi tắt cấp xã) sử dụng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp huyện, cấp xã theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND.

Giao Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai hướng dẫn thực hiện đảm bảo phù hợp với quy định và tình hình thực tế tại địa phương.

3. Đối nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị từ nguồn kinh phí thường xuyên giao tự chủ, nguồn thu sự nghiệp giao tự chủ quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND.

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí theo quy định.

II. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục

công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP và Điều 4 Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND.

1. Đối với nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (bao gồm cả cơ quan, đơn vị của Đảng cấp tỉnh) sử dụng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND.

a) Đối với cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp I) và các cơ quan, đơn vị của Đảng cấp tỉnh:

Căn cứ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ; căn cứ quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho công trình theo quy định pháp luật của ngành, lĩnh vực và quy định khác có liên quan; căn cứ yêu cầu cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg (đối với trường hợp nhiệm vụ và dự toán kinh phí bao gồm phần kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị): các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng công trình xây dựng chịu trách nhiệm lập đề xuất nhiệm vụ và dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp.

Sở Tài chính chủ trì phối hợp với cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực xây dựng và các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát thực trạng cơ sở vật chất, hạng mục công trình, sự cần thiết, quy mô đầu tư và khả năng cân đối ngân sách. Trên cơ sở kết quả khảo sát, cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng công trình xây dựng chịu trách nhiệm về các nội dung đề xuất và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí (Mẫu quyết định phê duyệt nhiệm vụ theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 138/2024/NĐ-CP).

b) Đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp I):

Căn cứ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP; căn cứ quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho công trình theo quy định pháp luật của ngành, lĩnh vực và quy định khác có liên quan; căn cứ yêu cầu cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg (đối với trường hợp nhiệm vụ và dự toán kinh phí bao gồm phần kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị): các cơ quan, đơn vị

được giao quản lý, sử dụng công trình xây dựng chịu trách nhiệm lập đề xuất nhiệm vụ và dự toán kinh phí gửi cơ quan, đơn vị cấp trên (đơn vị dự toán cấp I) rà soát, tổng hợp, gửi Sở Tài chính.

Sở Tài chính chủ trì phối hợp với cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực xây dựng và các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát thực trạng cơ sở vật chất, hạng mục công trình, sự cần thiết, quy mô đầu tư và khả năng cân đối ngân sách. Trên cơ sở kết quả khảo sát, cơ quan, đơn vị cấp trên (đơn vị dự toán cấp I) chịu trách nhiệm về các nội dung đề xuất và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện của các đơn vị trực thuộc (Mẫu quyết định phê duyệt nhiệm vụ theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 138/2024/NĐ-CP).

2. Đối với nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện, thành phố (gọi tắt là cấp huyện) và cấp xã, phường, thị trấn (gọi tắt cấp xã) sử dụng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp huyện, cấp xã theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND.

Giao Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai hướng dẫn thực hiện đảm bảo phù hợp với quy định và tình hình thực tế tại địa phương.

3. Đối với nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị từ nguồn kinh phí thường xuyên giao tự chủ, nguồn thu sự nghiệp giao tự chủ quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND.

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí theo quy định./.